TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 31/2025/HS-ST Ngày: 04 - 9 - 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đắc Hân

Bà Lương Thị Mai Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà, Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Huy Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hải Phòng:

1. Vũ Đăng K, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1978 tại Hải Phòng; Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố H, phường T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố H4, phường T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L và bà Đỗ Thị C(đều đã chết); có vợ là chị Nguyễn Thị L (đã ly hôn) và có 03 con, lớn sinh năm 2007 nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 379/STHS ngày 27/9/2000 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 năm tù về tội Giết người (đã xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2024 đến ngày 03/01/2025 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Hoa Văn Đ, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1989 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố H1, phường T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoa Văn B và bà Nguyễn Thị X; có vợ là chị Phùng Thị H và có 01 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2024 đến ngày 03/01/2025 chuyển tạm giam; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Hoàng Mạnh N, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố 9 N, phường B, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- Anh Cao Văn H, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố D, phường L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Điểm cầu thành phần tại Phòng xét xử trực tuyến - Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hải Phòng còn có:

Bà Nguyễn Thị Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 25/12/2024 tại nơi ở của Vũ Đăng K ở thôn 4, xã Hoàng Động, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng (nay là tổ dân phố Hoàng Động 4, phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng), Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma tuý Công an huyện Thuỷ Nguyên (nay là Công an thành phố Hải Phòng) kết hợp với Công an xã Hoàng Động (nay là Công an phường Thiên Hương) phát hiện bắt quả tang Vũ Đăng K và Hoa Văn Đ có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Cao Văn Hà, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn Dưới, xã Lưu Kiếm, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng (nay là tổ dân phố Dưới, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng) và Hoàng Mạnh Nghĩa, sinh năm 1992, nơi cư trú: Thôn 9, xã Ngũ Lão, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng (nay là tổ dân phố 9 Ngũ Lão, phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng). Thu giữ tại túi áo khoác phía ngoài bên phải của Hoàng Mạnh Nghĩa đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 1), tại lòng bàn tay phải của Vũ Đăng K 01 hộp nhựa bên trong có 06 túi nilon đều chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 2). Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0344.888.047 đã qua sử dụng của Hoàng Mạnh Nghĩa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, gắn sim số 0936.915.825 đã qua sử dụng của Vũ Đăng K; số tiền 500.000 đồng của Cao Văn Hà. Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Hoàng Động giải quyết.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực liên quan của Vũ Đăng K và Hoa Văn Đ, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại Kết luận giám định số 1453/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 1 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,02 gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu số 2 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 1,18 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Đăng K khai nhận: Bản thân K nghiện ma tuý nên nảy sinh ý định mua ma tuý đá về sử dụng và bán cho người nghiện khác để kiếm lời, ngoài việc trực tiếp bán ma tuý, K còn nhờ Đ mang ma tuý đi bán hộ và thu tiền của khách mua, K sẽ trả công Đ bằng ma tuý đá để Đ sử dụng. Nếu có khách hỏi mua ma tuý, K sẽ thoả thuận số lượng, địa điểm giao dịch rồi đưa ma tuý cho Đ mang đến giao cho khách và nhận tiền mang về cho K. Với cách thức như trên, K và Đ đã nhiều lần bán ma tuý, nhưng chỉ nhớ cụ thể một số lần như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 06 giờ ngày 21/12/2024, K một mình sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 04 túi ma tuý đá với giá 200.000 đồng/01 túi và mang về nhà dồn thành 02 túi to hơn để bán với giá 500.000 đồng/01 túi, số ma tuý còn thừa K để sử dụng và trả công cho Đ. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Mạnh Nghĩa gọi điện hỏi mua của K 01 túi ma tuý đá với giá 500.000 đồng, K đồng ý và hẹn giao dịch tại ngã ba bờ đê xã Hoàng Động. Sau đó, K đưa 01 túi ma tuý đá cho Đ, Đ mang đến giao cho Nghĩa và Bùi Văn Toàn, sinh năm 1990, nơi cư trú: tổ dân phố 3, khu vực Kiền Bái, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng (nay là tổ dân phố Kiền Bái 3, phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng) và mang 500.000 đồng về cho K. Đến ngày 22/12/2024, K cho Đ một ít ma tuý đá để sử dụng. Đ nhận ma tuý và mang đi đâu sử dụng K không rõ.

Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/12/2024, Nghĩa gọi điện hỏi mua của K 01 túi ma tuý đá với giá 500.000 đồng, K hẹn Nghĩa ra khu vực ngã ba bờ đê xã Hoàng Động lấy tiền trước để đi mua thêm ma tuý. Tại đây, K gặp Nghĩa đi cùng Cao Văn Hà, Nghĩa đưa cho K 500.000 đồng, K nhận tiền sau đó đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nghĩa và Hà đến sân nhà K đợi lấy ma tuý, K đưa cho Đ 01 túi ma tuý để Đ mang ra đưa cho Nghĩa và Hà.

Lần thứ ba: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 25/12/2024, K một mình sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 08 túi ma tuý đá với giá 200.000 đồng/01 túi, sử dụng hết một nửa túi, còn lại cất giấu vào trong hộp để bán. Khoảng 12 giờ 15 cùng ngày, K và Đ đang ở nhà K thì Nghĩa nhắn tin, sau đó gọi điện hỏi mua 01 túi ma tuý đá với giá 500.000 đồng. K đồng ý và hẹn đến nhà K để giao dịch. Khoảng 05 phút sau, Cao Văn Hà và Hoàng Mạnh Nghĩa đến sân nhà K đứng đợi để mua ma tuý. K dồn một nửa túi ma tuý còn lại sau khi sử dụng vào 01 túi ma tuý còn nguyên rồi đưa cho Đ và bảo Đ

mang ra sân bán cho Hà và Nghĩa. Khi Đ đang bán ma tuý cho Hà và Nghĩa thì bị cơ quan công an bắt quả tang, thu giữ tang vật như trên.

Tại Cơ quan điều tra, Hoa Văn Đ khai nhận phù hợp với lời khai của Vũ Đăng K. Ngoài lần bán ma tuý cho Hà và Nghĩa bị bắt quả tang vào ngày 25/12/2024, Đ còn bán ma tuý hộ K nhiều lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/12/2024, Đ nhận 01 túi ma tuý đá của K và mang đến bán cho Nghĩa và Bùi Quang Toàn, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn 3, xã Kiền Bái, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng (nay là tổ dân phố Kiền Bái 3, phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng) tại ngã ba bờ đê xã Hoàng Động gần nhà hàng nổi với giá 500.000 đồng. Sau đó, Đ và mang tiền về đưa cho K. Đến ngày 22/12/2024, K cho Đ một ít ma tuý để trả công, Đ nhận ma tuý và mang ra khu vực bãi đất trống một mình sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 24/12/2024, tại sân nhà K, Đ nhận 01 túi ma tuý đá của K và mang ra bán cho Nghĩa và Hà.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Mạnh Nghĩa, Cao Văn Hà, Bùi Quang Toàn khai nhận phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của Vũ Đăng K, Hoa Văn Đ: Ngày 21/12/2024, Nghĩa và Toàn cùng nhau góp tiền mua ma tuý của K để sử dụng, nhận ma tuý do Đ giao tại khu vực ngã ba bờ đê xã Hoàng Động; ngày 24/12/2024 và 25/12/2024, Nghĩa và Hà cùng nhau góp tiền và đến nơi ở của K mua ma tuý để sử dụng, nhận ma tuý từ Đ, bị bắt quả tang vào ngày 25/12/2024.

Lời khai của các bị can Vũ Đăng K, Hoa Văn Đ phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản khám xét, lời khai người làm chứng là các đối tượng mua ma túy của K, Đ, lời khai người chứng kiến, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói và 1,07 gam ma tuý Methamphetamine còn lại sau giám định (niêm phong số 1453/MT-PC09); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, gắn sim số 0936.915.825 đã qua sử dụng của Vũ Đăng K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0344.888.047 đã qua sử dụng của Hoàng Mạnh Nghĩa; số tiền 500.000 đồng thu giữ của Cao Văn Hà chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hải Phòng quản lý.

Cáo trạng số 122/CT-VKSKV1 ngày 11 tháng 8 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Đăng K và Hoa Văn Đ đồng phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Đăng K và Hoa Văn Đ khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Đăng K từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/12/2024.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoa Văn Đ từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/12/2024.

Không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói và 1,07 gam ma tuý Methamphetamine còn lại sau giám định (niêm phong số 1453/MT-PC09); tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, gắn sim số 0936.915.825 đã qua sử dụng của Vũ Đăng K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0344.888.047 đã qua sử dụng của Hoàng Mạnh Nghĩa; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đồng là tiền bán trái phép chất ma túy mà có; truy thu số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo K bán ma tuý vào các ngày 21/12/2024 và ngày 24/12/2024.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủy Nguyên (nay là Công an thành phố Hải Phòng), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1, thành phố Hải Phòng), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định:

Vào ngày 21/12/2024 tại khu vực ngã ba bờ đê xã Hoàng Động, huyện Thuỷ Nguyên, Hải Phòng (nay là phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng) và các ngày 24/12/2024, 25/12/2024 tại nơi ở của Vũ Đăng K ở thôn 4, xã Hoàng Động, huyện Thuỷ Nguyên, Hải Phòng (nay là phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng), Vũ Đăng K và Hoa Văn Đ đã cùng nhau bán trái phép chất ma tuý đá (Methamphetamine) nhiều lần (03 lần) cho các đối tượng nghiện là Hoàng Mạnh Nghĩa, Cao Văn Hà, Bùi Quang Toàn trong đó có 01 lần bán cho Nghĩa và Toàn, 02 lần bán cho Nghĩa và Hà (02 người), bị bắt quả tang vào ngày 25/12/2024. Khối lượng ma tuý Công an thu giữ là 1,2 gam Methamphetamine. Với hành vi nêu trên các bị cáo Vũ Đăng K và Hoa Văn Đ đã đồng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo K là người có nhân thân xấu đã từng bị kết án tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, các bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong vụ án này bị cáo K là người khởi xướng việc bán trái phép chất ma túy, trực tiếp liên lạc trao đổi mua

bán ma tuý và là người trực tiếp đi mua ma túy về để bán và thuê bị cáo Đ bán hộ. Bị cáo Đ là người thực hành tích cực, nhận ma túy từ bị cáo K và trực tiếp giao cho các đối tượng nghiện. Do vậy vai trò của bị cáo K cao hơn bị cáo Đ.

[7]. Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói và 1,07 gam ma tuý Methamphetamine còn lại sau giám định (niêm phong số 1453/MT-PC09) được xác định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, gắn sim số 0936.915.825 đã qua sử dụng của Vũ Đăng K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0344.888.047 đã qua sử dụng của Hoàng Mạnh Nghĩa là phương tiện dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước;

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Cao Văn Hà là tiền sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Vũ Đăng K do phạm tội trước đó mà có.

[9]. Đối với Hoàng Mạnh Nghĩa, Cao Văn Hà có hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý để sử dụng cho bản thân nhưng không đủ lượng để xử lý hình sự nên Công an thành phố Hải Phòng đã xử phạt hành chính về hành vi "tàng trữ trái phép chất ma tuý".

[10]. Đối với Bùi Quang Toàn có hành vi mua chất ma tuý của Vũ Đăng K, Hoa Văn Đ để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích nào khác nên Công an thành phố Hải Phòng đã xử phạt hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma tuý".

[11]. Trong vụ án này còn có đối với tượng bán trái phép chất ma tuý cho Vũ Đăng K, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[12]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Đăng K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vũ Đăng K 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/12/2024.

2. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hoa Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hoa Văn Đ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/12/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói và 1,07 gam ma tuý Methamphetamine còn lại sau giám định (niêm phong số 1453/MT-PC09); Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, gắn sim số 0936.915.825 đã qua sử dụng của Vũ Đăng K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0344.888.047 đã qua sử dụng của Hoàng Mạnh Nghĩa; Tich thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của Cao Văn Hà (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/8/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 0000331 ngày 15/8/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng) và truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Vũ Đăng K do phạm tội trước đó mà có.

- Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Vũ Đăng K và Hoa Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Linh

Nơi nhận:
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 1, TP Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1, công an TP Hải Phòng
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thủy Nguyên;
- CQCSĐT Công an thành phố Thủy Nguyên;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Linh

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trung Hiếu